

Số: 20/2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 25 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 06/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Hà Thị C**, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Xóm T, xã Đ, tỉnh Phú Thọ

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Anh T**, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Xóm T, xã Đ, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, 82, 83, 84 và Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Hà Thị C** và anh **Nguyễn Anh T**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Hà A, sinh ngày 09/7/2012 và Nguyễn Hà C1, sinh ngày 27/01/2010. Giao cháu Nguyễn Hà A cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Nguyễn Hà C1 cho chị C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục. Anh T, chị C chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị C, anh T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản và quyền thay đổi nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Không có.

Về công nợ chung: Chị C và anh T đều xác nhận không có.

Về án phí: Chị Hà Thị C tự nguyện nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số: 0001110 ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Chị C được hoàn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 14 – Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 14 – Phú Thọ;
- Đương sự;
- UBND xã Tân Pheo;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hảo